

Bản án số: 577/2020/HS-PT

Ngày 09 - 12 - 2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Đức Nam.

*Các Thẩm phán:* 1. Ông Phạm Viết Hùng.

2. Ông Vũ Tất Trình.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Bảo Quốc - Thư ký Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Trần Nguyễn Phương Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 554/2020/TLPT-HS ngày 10/11/2020 đối với các bị cáo Lê Văn P và Đỗ Văn V do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và kháng cáo của bị cáo Lê Văn P đối với bản án hình sự sơ thẩm số 163/2020/HS-ST ngày 17/9/2020 của Tòa án Nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Bị cáo bị kháng nghị và có kháng cáo:*

1. Lê Văn P (tên gọi khác: Nguyễn Văn T, Lê Văn T), sinh năm 1971 tại Tiền Giang; nơi ĐKTT: 25/3 đường số 4, Phường 16, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 781/20 Lê Đức T, Phường 16, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: chạy xe ôm; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M và bà Nguyễn Thị H; có vợ tên Nguyễn Thị A T; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tại bản án số 42/HSST ngày 07/7/1994 của Tòa án Nhân dân huyện Cai L, tỉnh Tiền Giang xử phạt 03 năm tù về tội “Trốn khỏi nơi giam” và 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 06 năm tù. Tổng hợp hình phạt chưa chấp hành của bản án trước (07 năm 06 tháng 11 ngày) buộc chấp hành hình phạt chung là 13 năm 06 tháng 11 ngày tù, đến ngày 03/01/2007 chấp hành xong bản án; tại bản án số 127/2007/HSST ngày 30/10/2007 của Tòa án Nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 27/9/2008 chấp hành xong hình phạt tù và đã nộp án phí ngày 10/3/2008; bị bắt tạm giữ từ ngày 6/5/2020 đến ngày 15/5/2020 được

thay thế biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại “có mặt”.

2. Đỗ Văn V, sinh năm 1976 tại V Phúc; nơi ĐKTT: thôn Lũng H, xã Yên P, huyện Yên L, tỉnh V Phúc; chỗ ở: 290 Phan Huy Ích, phường 12, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn L và bà Kiều Thị M; có vợ và 03 con; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 6/5/2020 đến ngày 15/5/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại “có mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 00 phút ngày 06/5/2020 Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội - Công an quận Gò V phối hợp Công an Phường 12, quận Gò V bắt quả tang Đỗ Văn V đang tổ chức cho Lê Văn P, Nguyễn Văn N, Võ Văn H, Đào Văn Á, Nguyễn Văn D và Trần Bảo T tham gia đá bạc bằng hình thức chơi bài cào Liêng và thắng thua bằng tiền tại quán cà phê Champa số 290 Phan Huy Ích, Phường 12, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Thu giữ số tiền dùng đá bạc của các đối tượng trên tổng cộng là 16.800.000 đồng và một bộ bài Tây 52 lá trên bàn nên tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang đồng thời chuyển Đỗ Văn V, Lê Văn P, Nguyễn Văn N, Võ Văn H, Đào Văn Á, Nguyễn Văn D và Trần Bảo T cùng vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G để điều tra, xử lý.

Quá trình điều tra đã xác định được như sau: Đỗ Văn V là chủ quán cà phê Champa tại địa chỉ 290 Phan Huy Ích, Phường 12, quận G, hoạt động kinh doanh nước giải khát từ năm 2017 đến nay. Khoảng giữa tháng 4/2020 đối tượng V nảy sinh ý định cung cấp bài và cho một số khách quen thường uống cà phê tại quán chơi bài “Liêng” thắng thua bằng tiền để vừa bán nước và để thu tiền xấu. Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 06/5/2020, Lê Văn P, Nguyễn Văn N, Võ Văn H, Đào Văn Á, Nguyễn Văn D và Trần Bảo T đến quán cà phê Champa rồi cả nhóm rủ nhau chơi đá bài “Liêng” thắng thua bằng tiền và được sự đồng ý của V. V cung cấp 01 bộ bài Tây cho cả nhóm sử dụng đá bạc và trực tiếp có mặt tại sòng bài để thu tiền xấu. Mỗi ván các con bạc đặt cược số tiền là 20.000 đồng xuống chiếu bạc rồi sử dụng bộ bài Tây 52 lá bài chia làm 06 tụ bài, mỗi tụ bài gồm 03 lá bài. Sau khi chia bài xong thì các con bạc xem bài và bắt đầu tố với số tiền từ 20.000 đồng đến 200.000 đồng. Cách thức tính bài thắng thua cụ thể: tính điểm theo thể thức bài cào 03 lá nhỏ nhất là 0 điểm cao nhất là 9 điểm; bài lớn nhất là “Sáp” tức có 03 lá bài giống nhau tính lớn nhỏ theo bài tiến lên,

Liêng là 03 lá bài thành lập 01 sảnh liên tiếp theo bài tiến lên, tiếp theo là “Ảnh” tức có 03 bài thuộc các lá bài J, Q, K trong đó có 02 lá bài giống nhau hoặc không pH là sảnh. Sau khi tổ xong thì các con bạc mở bài tức kết thúc ván để tính thắng thua với số tiền từ 100.000 đồng đến khoảng 500.000 đồng. V quy định nếu ván bài nào có số tiền tổ cao hơn 100.000 đồng và có người tổ thì người thắng ván bài đó pH chung cho V số tiền xâu từ 20.000 đồng đến 30.000 đồng. Tổng cộng V đã thu được số tiền xâu là 250.000 đồng. Khi bị bắt quả tang thu giữ của V số tiền 250.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc thu tiền xâu như đã nêu trên.

Lê Văn P, Trần Bảo T, Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn N, Võ Văn H và Đào Văn A cùng khai nhận: Trong khoảng thời gian 13 giờ 00 và 13 giờ 45 ngày 6/5/2020, P, T, D, N và A cùng tham gia đá bạc và thắng thua bằng tiền tại quán cà phê Champa, số 290 Phan Huy Ích, Phường 12, quận Gò Vấp, hình thức chơi bài cào Liêng như trên. Khi bị bắt quả tang thu giữ của P 2.800.000đồng, P thua hết 300.000đồng; thu của T 1.000.000đồng, T thua hết số tiền 40.000 đồng; D khi tham gia đá bạc mang theo số tiền là 300.000đồng, khi bị bắt giữ D thua hết số tiền 300.000 đồng tại ván chót; N 5.300.000đồng, trong đó có thắng 100.000 đồng; H 5.950.000đồng trong đó H thắng số tiền 100.000 đồng; A 1.500.000đồng, A thắng số tiền 200.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 bộ bài Tây 52 lá; số tiền 16.800.000 đồng là tiền các bị cáo dùng để đá bạc; 09 điện thoại di động các loại của các bị cáo không liên quan đến vụ án.

Toàn bộ số vật chứng trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Gò Vấp đang tạm giữ theo phiếu nhập kho số 159/PNK ngày 31/7/2020.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 163/2020/HS-ST ngày 17/9/2020 của Tòa án Nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Đỗ Văn V, Lê Văn P, Nguyễn Văn N, Võ Văn H, Đào Văn A, Nguyễn Văn D và Trần Bảo T phạm tội “Đá bạc”;

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm h điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Văn P 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án, được cản trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/5/2020 đến ngày 15/5/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Văn V 01 (một) năm tùnhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm. Tính kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường 12 quận G, thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Trần Bảo T 09 (chín) tháng tùnhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng. Tính kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Long Thành Nam, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 09 (chín) tháng tùnhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng. Tính kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường 14 quận G, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Võ Văn H 09 (chín) tháng tùnhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng. Tính kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường 12, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 09 (chín) tháng tùnhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng. Tính kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Đào Văn A 09 (chín) tháng tùnhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng. Tính kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Thới An, quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo pH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

Trong trường hợp các bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Ngày 30/9/2020 bị cáo Lê Văn P làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và khoan hồng cho hưởng án treo để mẹ già yếu.

Ngày 20/10/2020 Viện trưởng Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 57/QĐKN-VKS kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm nêu trên theo hướng tăng hình phạt tù đối với bị cáo Lê Văn P do chưa thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và bảo đảm tính công bằng đối với các bị cáo khác trong cùng vụ án, và không cho bị cáo Đỗ Văn V được hưởng án treo do bị cáo có vai trò chủ mưu vi phạm khoản 1 Điều 3 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án Nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn P khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa rút một phần kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về hình phạt chính đối với bị cáo Đỗ Văn V; giữ nguyên phần kháng nghị đối với bị cáo Lê Văn P, không chấp nhận kháng cáo, không áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo P đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm, xử phạt bị cáo Lê Văn P từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội “Đa bạc”.

Bị cáo không tranh luận, nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào lúc 15 giờ 00 phút ngày 06/5/2020 tại quán cà phê Champa số 290 Phan Huy Ích, Phường 12, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội - Công an quận G phối hợp Công an Phường 12, quận G bắt quả tang Đỗ Văn V là chủ quán đang cho Lê Văn P, Nguyễn Văn N, Võ Văn H, Đào Văn A, Nguyễn Văn D và Trần Bảo T tham gia đá bạc trái phép bằng hình thức chơi bài cào Liêng thắng thua bằng tiền với nhau, còn V được lợi bằng thu tiền xâu. Thu giữ số tiền dùng đá bạc của những người nêu

trên tổng cộng là 16.800.000 đồng, một bộ bài Tây 52 lá trên bàn và 250.000 đồng tiền thu xâu của V. Nên Công an tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang cùng vật chứng đối với họ.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Lê Văn P và Đỗ Văn V cùng các đồng phạm khác về tội “ĐA bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội không oan sai.

Tuy nhiên, khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã giá chưa tương xứng về nhân thân và tính chất đồng phạm của các bị cáo là hành vi đa bạc được thua bằng tiền với nhau. Cụ thể, bị cáo P đã 03 lần bị Tòa án các cấp xét xử về các tội khác nhau tuy đã được đương nhiên xóa án tích nhưng PH xem là người có nhân thân xấu so với các bị cáo trong cùng vụ án đều có nhân thân tốt; chỉ xét nhân thân bị cáo có 01 bản án là thiếu sót; nên quyết định hình phạt 06 tháng tù đối với bị cáo P, trong khi các đồng phạm bị xử từ 09 tháng đến 01 năm tù là không đúng. Và với nhân thân xấu bị cáo P không đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án Nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Còn đối với bị cáo Đỗ Văn V là đồng phạm với các bị cáo còn lại về tội đa bạc với vai trò dùng địa điểm do mình quản lý là quán cà phê, cung cấp bài cho 06 người đa bạc thắng thua bằng tiền với nhau và hưởng lợi từ tiền thu xâu là 250.000 đồng, do chưa đủ yếu tố định tội tổ chức đa bạc đối với bị cáo V. Ngoài lời khai của bị cáo V ra thì các bị cáo còn lại đều khai nhận các bị cáo tự rủ nhau đa bạc khi đến quán cà phê do bị cáo V quản lý và V hưởng lợi từ tiền thu xâu. Cho nên trong vụ án này các bị cáo thực hiện tội phạm giản đơn. Viện kiểm sát rút một phần kháng nghị tại phiên tòa đối với bị cáo V, xét thấy không liên quan đến kháng nghị đối với bị cáo P nên đình chỉ xét xử đối với phần kháng nghị này theo quy định tại khoản 3 Điều 342 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm có nhiều thiếu sót cần rút kinh nghiệm do không có kháng nghị và không gây bất lợi cho các bị cáo nên chỉ sửa bản án. Cụ thể, việc áp dụng tình tiết phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự trong vụ án đánh bạc là không đúng; bản án sơ thẩm đoạn [5] không nhận định người phạm tội thành khẩn khai báo nhưng phần quyết định vẫn áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2] Với lập luận tại đoạn [1] Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo P, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về hình phạt chính đối với bị cáo P và sửa bản án sơ thẩm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo P pH chịu, bị cáo V không pH chịu theo qui định khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 342, điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với một phần kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về hình phạt chính đối với bị cáo Đỗ Văn V phạm tội “ĐA BẠC”.

Bản án sơ thẩm về phần hình phạt chính đối với bị cáo Đỗ Văn V có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về hình phạt chính đối với bị cáo Lê Văn P, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn P và sửa bản án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Lê Văn P (tên gọi khác: Nguyễn Văn Tuấn, Lê Văn Tài) 10 (mười) tháng tù về tội “ĐA BẠC”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành hình phạt tù (có khấu trừ thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 06/5/2020 đến ngày 15/5/2020).

Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Lê Văn P pH chịu 200.000 đồng, bị cáo Đỗ Văn V không pH chịu.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Q.G; (1)
- P.PV 06 - CATP; (1)
- Bị cáo; (2)
- Chi cục THA Q. G ; (1)
- TAND Q. G; (2)
- Công an Q. G; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (18) (04)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Đức Nam**